

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ K
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/HS-ST
Ngày 20 tháng 01 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ K, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đường.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Bùi Thanh Bình;

- Ông Nguyễn Công Tước.

Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Thị Hằng -Thư ký Tòa án nhân dân thành phố K.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2020, tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố K, Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 160/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Thúy H, sinh ngày 25/6/1989, tại Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Khu hành chính 2, phường N, thành phố K, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; chồng: Phùng Văn D (đã ly hôn); con: 02 con; tiền sự: Không; tiền án: 01, tại Bản án số 252/2014/HSPT ngày 21/5/2014 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại Hà Nội xử phạt Nguyễn Thúy H 02 năm tù về tội đánh bạc, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam (từ ngày 24/7/2013 - 28/11/2013). Hiện H chưa chấp hành Bản án này và đang được hoãn chấp hành án theo Quyết định số 01/2019/QĐ-CA ngày 18/01/2019 của TAND tỉnh Vĩnh Phúc (hoãn đến ngày 18/01/2020), do bị cáo đang nuôi con nhỏ và là lao động duy nhất. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2019 cho đến nay (có mặt).

Người làm chứng:

- Anh Phạm Văn Q, sinh năm 1993; nơi cư trú: Xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt);

- Chị Phan Thị Kim C, sinh năm 1956; nơi cư trú: Khu 2, phường N, thành phố K, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 50 phút ngày 28/9/2019, tại ngõ 4 đường Trần Quốc T thuộc khu 2, phường N, thành phố K, tỉnh Vĩnh Phúc, Tổ công tác phòng chống tội phạm về ma túy Công an thành phố K kiểm tra phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thúy H đang có hành vi mang ma túy đi bán trái phép. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra và thu giữ tại tay trái của H 01 túi nilon bên trong có 05 gói giấy nhỏ đều chứa chất bột màu trắng (H tự khai nhận đó là gói ma túy Heroin của H đem đi để bán cho các đối tượng nghiện nhưng chưa kịp bán cho ai thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt giữ), Tổ công tác tiến hành niêm phong gói ma túy vào phong bì thư ký hiệu A1 rồi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa đối tượng về trụ sở làm việc.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố K ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở đồ vật của Nguyễn Thúy H tại khu hành chính 2, phường N, thành phố K, tỉnh Vĩnh Phúc. Kết quả khám xét: Thu giữ trên mặt bàn tại góc nhà bên tay phải từ cửa chính đi vào 01 mảnh giấy loại dòng kẻ, kích thước 14cm x 16cm.

Ngày 28/9/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố K đã Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định đối với 01 túi nilon bên trong có 05 gói giấy nhỏ đều chứa chất bột màu trắng niêm phong ký hiệu A1 thu giữ của Nguyễn Thúy H. Tại Kết luận giám định số 2018/KLGD ngày 01/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

“Chất bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Heroine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,8942 gam (không phải tám chín bốn hai gam, không kể bao bì). Khối lượng Heroine trong 0,8942 gam mẫu gửi giám định là 0,3277 gam (không phải ba hai bảy bảy gam).”

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: 0,7370 gam mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy “Mẫu trả”.

Về nguồn gốc 05 gói ma túy Heroin thu giữ của Nguyễn Thúy H, quá trình điều tra H khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 28/9/2019, H một mình đi bộ từ nhà ra đến đầu ngõ 4 đường Trần Quốc T thuộc phường N, thành phố K thì H thấy dưới mặt đường có 01 túi nilon nhỏ nên H nhặt lên và kiểm tra thì thấy bên trong có 05 gói giấy nhỏ đều chứa chất bột màu trắng, H biết đây là ma túy Heroin nên H mang về nhà rồi lấy 01 tờ giấy cắt nhỏ ra từng mảnh và gói lại số ma túy nhặt được trên thành 05 gói giấy nhỏ. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, H mang 05 gói ma túy Heroin này đi từ nhà ra ngõ 4 đường Trần Quốc T đứng (cách nhà ở của H khoảng 05 mét) mục đích xem có ai mua ma túy thì sẽ bán với giá 200.000đ/gói để kiếm lời nhưng chưa kịp bán cho ai thì bị Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Tại Cáo trạng số: 06/CT-VKSND VY ngày 20/12/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố K đã truy tố Nguyễn Thúy H về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thúy H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Người làm chứng anh Phạm Văn Q và chị Phan Thị Kim C vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên (bút lục 79 - 88).

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Nguyễn Thúy H từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm tù. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 252/2014/HSPT ngày 21/5/2014 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt bị cáo H 02 năm tù. Hình phạt chung bị cáo Nguyễn Thúy H phải chấp hành là 4 năm 09 tháng đến 05 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28/9/2019, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam của Bản án số 252/2014 (từ ngày 24/7/2013 – 28/11/2013); áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy *0,7370 gam mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy “Mẫu trả”*; tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy loại dòng kẻ, kích thước 14cm x 16cm.

Bị cáo Nguyễn Thúy H không bào chữa, tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thúy H tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, mục đích, động cơ phạm tội cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu, chứng cứ được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Xuất phát từ động cơ, mục đích tư lợi, muốn có tiền tiêu sài cá nhân nên khoảng 12 giờ 50 phút ngày 28/9/2019, tại ngõ 4 đường Trần Quốc T thuộc khu 2, phường N, thành phố K, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Thúy H có hành vi tàng trữ trái phép 05 gói ma túy Heroin để bán cho các đối tượng nghiện ma túy, nhưng chưa kịp bán thì bị Tổ công tác phòng chống tội phạm về ma túy Công an thành phố K kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của H 01 túi nilon bên trong có 05 gói giấy nhỏ đều chứa chất bột màu trắng có tổng trọng lượng là 0,8942 gam

qua giám định là ma túy lẫn tạp chất loại Heroin, khối lượng Heroin có trong 0,8942 gam mẫu là 0,3277 gam.

Hành vi phạm tội nêu trên của Nguyễn Thúy H đã phạm vào tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người, làm tác hại cho chính bản thân của bị cáo cũng như cho cộng đồng nói chung. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội Hội đồng xét xử nhận thấy

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có mức cao nhất của khung hình phạt tù đến 7 năm nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân xấu có 01 tiền án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Song với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa xác định bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Đối với 0,7370 gam ma túy Heroin và toàn bộ bao gói được hoàn lại sau giám định, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 mảnh giấy loại dòng kẻ, kích thước 14cm x 16cm thu giữ tại nhà bị cáo H. Quá trình điều tra xác định đây là mảnh giấy thừa H cắt ra để gói 05 gói ma túy Heroin đem đi bán, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Nguyễn Thúy H 02 năm 09 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 252/2014/HSPT ngày 21/5/2014 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt bị cáo H 02 năm tù. Buộc bị cáo Nguyễn Thúy H phải chấp hành hình phạt tù chung của các Bản án là 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 28/9/2019), được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam của Bản án số 252/2014/HSPT (từ ngày 24/7/2013 – 28/11/2013).

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 0,7370 gam ma túy Heroin và toàn bộ bao gói được hoàn lại sau giám định; tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy loại dòng kẻ, kích thước 14cm x 16cm (Đặc điểm tang vật như biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/12/2019).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thúy H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố K;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an thành phố K;
- Trại tạm giam - CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án K;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Đường

